

Số: **46/2020/QĐST-DS**

Sơn Dương, ngày 27 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19/8/2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 65/2020/TLST-DS, ngày 05 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương

Địa chỉ công ty: Thôn T, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồng M, chức vụ: Tổng giám đốc Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngụy Như Tiến D, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Ông Hà Hồng Q, sinh năm 1982

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị P, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm trả nợ: Ông Hà Hồng Q có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương (do ông Ngụy Như Tiến D là người đại diện theo ủy quyền) tổng số tiền gốc và lãi là 70.541.388đ (Bảy mươi triệu năm trăm bốn mươi một nghìn ba trăm tám mươi tám đồng), trong đó số tiền gốc là 23.291.646đ (Hai mươi ba triệu hai trăm chín mươi một nghìn sáu trăm bốn mươi sáu đồng), số tiền lãi là 47.249.742đ (Bốn mươi bảy triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm bốn mươi hai đồng).

Khoản tiền phải trả kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu ông Q chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của toàn bộ vụ án là 1.763.534đ (Một triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm ba mươi tư đồng). Chia ra, Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương phải chịu 881.767đ (Tám trăm tám mươi một nghìn bảy trăm sáu bảy đồng) án phí dân sự có giá ngạch nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.763.534đ (Một triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm ba mươi tư đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003518 ngày 05/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương đã nộp đủ án phí, hoàn trả cho Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương số tiền chênh lệch là 881.767đ (Tám trăm tám mươi một nghìn bảy trăm sáu bảy đồng);

Ông Hà Hồng Q phải chịu 881.767đ (Tám trăm tám mươi một nghìn bảy trăm sáu bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Tuấn Linh

